

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HS-PT

Ngày: 07-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán:

Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Vũ Hà Nam

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Tổng Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Ngày 07/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:70/2019/HSPT ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Văn Đ do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HS-ST ngày 04/9/2019 của TAND huyện Mỹ Lộc.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: Đặng Văn Đ; sinh ngày 27/01/2000; nơi cư trú: Xóm 2, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; trình độ văn hoá: 9/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Đình T và bà Đặng Thị N; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/10/2019 bị TAND tỉnh Nam Định xử phạt 6 tháng tù về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 06/5/2019 đến ngày 15/5/2019. (hiện bị cáo đang bị giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”) (Có mặt).

2. Họ và tên: Đặng Văn Q; sinh ngày 18/10/1996; nơi cư trú: Xóm 2, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Tự do; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Đình T và bà Đặng Thị N; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là Bùi Thị Đ1 và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 07/5/2019 đến ngày 15/5/2019, hiện tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Nhất H; sinh ngày 28/01/2003; nơi cư trú: Xóm 9, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Nhất H1; sinh năm 1979 (là

bồ đề của bị hại); nơi cư trú: Xóm 9, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn với anh Trần Nhất H về việc tham gia giao thông từ trước. Khoảng 21 giờ ngày 25/4/2019, Đặng Văn Đ gọi điện nhờ anh Đặng Xuân N chở Đ đi gặp anh H. Trên đường đi, anh N gọi điện cho Đặng Văn Q là anh trai Đ nói về việc này. Khoảng 21 giờ 30 phút, N và Đ đến quán ốc nhà anh Trần Văn H2 ở thôn L, xã M, huyện M thì thấy anh H đang ngồi trong quán. Đ hỏi: “Tao làm gì mà mày mà mày chửi tao”, H trả lời: “Tao thích chửi đấy, làm sao”, hai người đứng cãi chửi nhau khoảng 05 phút thì Đặng Văn Q đến. Thấy hai bên chửi nhau, Q hỏi “Mày làm sao” thì H nói “Tao thách cả nhà chúng mày nhảy vào đây”. Thấy hai bên cãi nhau nên mọi người trong quán can ngăn nhưng hai bên vẫn lời qua tiếng lại. Q chạy đến bàn đựng đồ trong quán lấy 01 con dao phay dài khoảng 37,5 cm, rộng 07,5 cm để sẵn trên bàn rồi chạy về phía anh H và chém vào cánh tay trái anh H 02 nhát. Lúc này, Đ lấy trong người 01 con dao bầm có lưỡi dài khoảng 03 cm lao vào đâm 01 nhát vào mạng sườn bên trái của anh H rồi bỏ đi. Q bị người trong quán giật lấy dao nên cũng bỏ về. Anh H được đưa đi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định điều trị, đến ngày 04/5/2019 thì ra viện.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/19/TgT ngày 04/5/2019 và Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 87/19/TgT ngày 05/6/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Nam Định đều kết luận thương tích của anh Trần Nhất H là 12%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho anh Trần Nhất H số tiền 90.000.000 Đ. Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HS-ST ngày 04/9/2019 của TAND Huyện Mỹ Lộc đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự (BLHS); điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố: Đặng Văn Đ và Đặng Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;
2. Xử phạt: Đặng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 06/5/2019 đến ngày 15/5/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt;

Xử phạt Đặng Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù, được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 07/5/2019 đến ngày 15/5/2019. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, quyền kháng cáo cho các bị cáo.

Ngày 14/9/2019 bị cáo Đặng Văn Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già không có người chăm sóc.

Ngày 09/9/2019 bị cáo Đặng Văn Q có đơn kháng cáo với nội dung: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 12 tháng tù là quá nghiêm khắc vì, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi, tự nguyện bồi thường cho người bị hại, được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ và cho bị cáo Q được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân bị cáo, xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ 12 tháng tù là phù hợp. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ. Đối với bị cáo Đặng Văn Q, hành vi của bị cáo là bộc phát, hậu quả do hành vi của bị cáo trực tiếp gây ra không lớn, nên xác định có vai trò thứ hai sau bị cáo Đ, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Q, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Các bị cáo có hành vi sử dụng dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho anh Trần Nhất H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS, nên cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đ thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS cho bị cáo, xử phạt bị cáo 12 tháng tù dưới mức khởi điểm khung hình phạt, trong khi xuất phát từ mâu thuẫn không lớn khi tham gia giao thông, bị cáo đã chủ động mang theo dao để đi gặp người bị hại nói chuyện, trong lúc xô sát bị cáo đã sử dụng dao đâm vào sườn trái của bị hại là vùng tương đối trọng yếu trên cơ thể bị hại, 12% thương tích của bị hại chủ yếu do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân bị cáo vào ngày 14/10/2019 còn bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử về tội khác, nên mức hình phạt 12 tháng tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất mức độ hành vi và đặc điểm nhân thân của

bị cáo. Do vậy, quan điểm đề nghị của vị đại diện VKSND tỉnh Nam Định không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Văn Đ là phù hợp.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Q, sở dĩ bị cáo có mặt là vì anh Đặng Xuân N khi được Đặng Văn Đ nhờ chở đi gặp bị hại, sợ xảy ra xô sát, anh N đã thông báo cho Q, vì tình cảm anh em nên Q đến, bị cáo không chuẩn bị hung khí vì không có mục đích đánh nhau, do khi nghe người bị hại chửi và có những lời nói thách thức, bị cáo không kìm chế được đã lấy dao tại quán chém vào cánh tay bị hại gây thương tích 2% trong tổng số thương tích 12% của bị hại, như vậy hành vi của bị cáo mang tính chất bộc phát, hậu quả do hành vi của bị cáo trực tiếp gây ra không lớn, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 và 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là “Người bị hại có một phần lỗi” và được “Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt”. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận quan điểm đề nghị của vị đại diện VKSND tỉnh Nam Định, chấp nhận kháng cáo của bị cáo cho bị cáo Đặng Văn Q được cải tạo tại địa phương, cũng đủ khả năng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo, hơn nữa trong bối cảnh vụ án có 02 bị cáo đều là anh em ruột, việc cho 01 bị cáo được cải tạo tại địa phương tạo điều kiện cho bố mẹ các bị cáo có người chăm sóc, thể hiện tính nhân văn và bản chất nhân đạo của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Đ không được chấp nhận nên bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp án phí hình sự phúc thẩm, do kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Q được chấp nhận, nên bị cáo Đặng Văn Q không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Đ, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn Q, sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58 BLHS đối với các bị cáo, căn cứ Điều 65 của BLHS, Điều 2 Nghị Q số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội Đ thẩm phán Toà án nhân dân tối cao đối với bị cáo Đặng Văn Q,

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn Đ và Đặng Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

2. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt của bản án này (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị giam giữ từ ngày 06/5/2019 đến ngày 15/5/2019);

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn Q 12 (Mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2019 đến 15/5/2019);

Giao bị cáo Đặng Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

3. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị Q số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các khoản khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Mỹ Lộc;
- Chi cục THA huyện Mỹ Lộc;
- UBND xã M, huyện M;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Tuyết